

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam

2/ Ông Lê Thanh Tùng

Thư ký phiên tòa: Anh Nguyễn Phi Hải là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Huỳnh Như T - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: không), sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; con ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1965 và bà **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 1970; chưa có vợ, con; gia đình có 03 anh em, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo **Nguyễn Trung H** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/12/2022, đến ngày 21/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 08/5/2023 bị bắt cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị Tuyết L**, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp C, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H là đối tượng sử dụng ma túy từ đầu năm 2022, loại và hình thức sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 17 giờ, ngày 11/12/2022, H điều khiển xe mô tô Vision màu đỏ, biển số 60H5 - 210.06 đến khu vực thuộc khu phố B, phường X, thành phố L, mua 200.000 đồng ma túy của một người tên Cu L1 khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ), được 02 bịch ma túy đá, H cất trong túi vải nhỏ màu đen, để trong cốp xe. Đến 14 giờ 30 phút, ngày 12/12/2022, H điều khiển xe trên đến đường T, phường X, thì bị Công an thành phố L kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy đá H cất giấu.

Tại Bản kết luận giám định số 2690/KLGD – PC09 ngày 19/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2278gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 niêm phong số 2690/KLGD - PC09, ngày 19/12/2022 của phòng K, Công an tỉnh Đ; 01 túi vải màu đen cất giấu ma túy; 01 xe mô tô Honda Vison biển số 60H5 –210.06, qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS-LK ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Trung Hậu về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội danh nêu trên và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2690/KLGD – PC09 ngày 19/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ và 01 túi vải màu đen cất giấu ma túy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

ề hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Trung H** khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 12/12/2022, tại đoạn **đường T, thuộc khu phố B, phường X, thành phố L, Công an thành phố L** phát hiện, bắt quả tang **Nguyễn Trung H** đang cất giấu 02 bịch ma túy loại Methaphetamin, có khối lượng 0,2278gam, trong cốp xe mô tô biển số 60H5 –210.06, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý ma túy của nhà nước. Ma túy là chất độc hại, gây nghiện, người sử dụng sẽ ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hiểm họa của ma túy nhưng vẫn mua về để sử dụng. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt tù bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm sai trái của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, khối lượng ma túy không lớn, nên chỉ cần xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt là đủ nghiêm.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với xe mô tô Honda Vison biển số 60H5 –210.06, qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trung H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trung H** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2023, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2022, đến ngày 21/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2690/KLGĐ của **Phòng K Công an tỉnh Đ** và 01 túi vải màu đen cất giấu ma túy (vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Long Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Vân Khánh

